

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 42/2018/HSST
Ngày: 22/6/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng;

Bà Nguyễn Thị Vân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/6/2018, tại trụ sở UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 29/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 05/6/2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn S, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 36/2017/HSST ngày 05/7/2017 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có. Hiện chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 03/3/2018 tại lối rẽ từ QL 283 vào thôn Tư Thế, xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: thu tại túi quần phía trước bên trái của S đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “555”, bên trong có 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có chất tinh thể màu trắng và màu hồng (S khai là ma túy); 01 xe mô tô nhãn

hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh BKS 29V7- 8644 (thu giữ của Đặng Quang Tr, sinh năm 1983 ở thôn Kim Hồ, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, là người đi cùng với S).

Công an huyện Thuận Thành đã lập biên bản và niêm phong gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng và màu hồng trên và gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 326/KLGĐMT - PC54 ngày 03/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất tinh thể màu trắng và chất màu hồng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng nilon màu trắng có khối lượng là 0,2264 gam; Là ma túy; Loại ma túy chất Methamphetamin”.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ S khai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/3/2018, S nhờ anh rề S là Đặng Quang Tr chở S đến nhà anh Biên Hoàng Q, sinh năm 1987 ở thôn Công Hà, xã Hà Mãn, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để mua tú đựng quần áo. Tại nhà của Q, sau khi đã mua tú xong thì Q đưa cho S 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “555” và bảo trong đó có “đồ” (nghĩa là có ma túy). S hiểu gói ma túy Q đưa cho S để S sử dụng là khuyến mại do S đã mua tú của Q. Lúc Q đưa gói ma túy cho S thì chỉ có S và Q, anh Tr không có mặt ở đó nên không biết. Sau đó S cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và cùng anh Tr đi về đến lối rẽ từ QL 283 vào thôn Tư Thế, xã Trí Quả thì bị Công an Thuận Thành bắt quả tang và thu giữ gói ma túy trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS, ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì về kết luận giám định số ma túy bị thu giữ. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 16 đến 19 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chuyển hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Bản án số 36 ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thành án giam. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 24 đến 27 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy tang vật còn lại sau giám định.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 20 giờ ngày 03/3/2018, Nguyễn Văn S đã có hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy có tổng trọng lượng theo kết luận giám định là 0,2264gam, loại ma túy: chất Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 05/7/2017 TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có. Hiện chưa chấp hành xong. Do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục nên thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo. Mặt khác bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách, do vậy cần áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự chuyển 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 36 ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thành án giam và áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Tuy nhiên sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước. Nhưng xét mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với anh Đặng Quang Tr, là người S nhờ chở đi mua tu đựng quầ n áo, bản thân anh Tr không biết việc S cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Tr là phù hợp.

Đối với Biện Hoàng Q, là người mà S khai đã đưa ma túy cho S. Cơ quan điều tra đã triệu tập Q nhưng Q không thừa nhận đã đưa ma túy cho S. S cũng khai nhận khi Q đưa ma túy cho S thì không có ai chứng kiến. Hiện

tại Q đang vắng mặt tại địa phương do vậy khi nào triệu tập được Q, Cơ quan điều tra sẽ làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh BKS 29V7-8644 của anh Tr. Anh Tr mua lại chiếc xe của anh Phan Văn Ch, là người cùng thôn. Xét thấy chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Tr là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Xử phạt: Nguyễn Văn S 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chuyên 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Bản án số 36 ngày 05/7/2017 của Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thành án giam. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2018, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2017 đến ngày 14/01/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số 326/KLGD - PC54 ngày 03/3/2018 của PC54; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 21/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Thu